

Ba tôi và trại tù Vĩnh Phú

Việt Báo: Tác giả qua Mỹ năm 1998 diện đoàn tụ ODP, là một kỹ sư từng làm việc tại Kia-Tencor San Jose, California. Lần đầu dự Viết Về Nước Mỹ với bài viết về Mẹ trong mùa Mother's Day 2019, ông cho biết có người cha sĩ quan tù cải tạo chết ở trại Vĩnh Phú, vùng biên giới Việt-Hoa. Bài viết mới kể về chuyện người mẹ và tác giả thăm nuôi đúng vào những giờ phút sau cùng của người cha trong trại tù cải tạo. Tựa đề đầy đủ của bài viết: “Ba Tôi, Những Giờ Phút Sau Cùng và người bạn tù trên đất Mỹ” được rút gọn theo nội dung.



Di ảnh Ông Lê Xuân Điềm, Thiếu Tá Cảnh Sát, Bộ tư lệnh Cảnh Sát Sài Gòn. Ông sinh năm 1924. “Học tập cải tạo” tại K2 trại cải tạo Tân Lập, Vĩnh Phú. Mất ngày 10/2/1979 tại trại K2

**

Vượt qua bao nhiêu cửa ải khó khăn, thủ tục nhiều khô cuối cùng chúng tôi mới cầm được tờ giấy ra thăm ba tại trại cải tạo Tân Lập, Vĩnh Phú.

Tháng 2 năm 1979, hai mẹ con ra Hà nội bằng xe lửa. Sau khi hoàn tất mọi chuẩn bị sau cùng, chúng tôi cùng người gánh hàng thuê lên tàu chợ tuyến Cao Bằng Lạng Sơn để về ga Âm Thượng. Hành lý mang theo là hai bao tải đồ ăn gồm lương khô, thực phẩm, thuốc men, áo quần...bất kỳ cái gì cũng cần thiết cho người đang “học tập” cải tạo. Năm 1978, tôi đã thăm được ba lần đầu tiên, đã biết trước địa điểm, lại háo hức mong gặp ba, chuyến đi lần này diễn ra suông sẽ nhanh chóng hơn trước rất nhiều.

Xuống ga Âm Thượng, vượt qua gần 30 km đường bộ, 2 lần gọi đò qua những dòng sông nước chảy xiết, cuối cùng chúng tôi cũng đến được nhà khách K2 Tân Lập Vĩnh Phú vào lúc nửa đêm. Chuyến đi vất vả nhưng mẹ chịu đựng gian khổ và khỏe hơn tôi tưởng tượng rất nhiều. Nghĩ đến lúc gặp lại ba vào ngày mai, hai mẹ con suốt đêm thao thức không ngủ được. Nằm bó gối ở một góc phòng, trong tiếng ếch ương rên rĩ, tôi nhìn ra bên ngoài từ khe hở của vách tre lá của nhà khách ở một vùng đất gần biên giới Việt Hoa xa xôi, và cảm nhận cái nổi thê lương của những tháng ngày mà ba tôi, người sĩ quan tù cải tạo, đã và đang trải qua.

Tiếp chúng tôi là một tay công an khá lớn tuổi với khuôn mặt rất hình sự. Tôi đưa giấy tờ, trình bày lý do, và xin phép được gặp ba. Gã cầm giấy tờ đi vào bên trong. Độ khoảng 15 phút, gã đi ra vẫn với khuôn mặt khó đăm đăm. Gã nói: Rất tiếc không thể để hai người gặp tù nhân này được. Ông nhà đang bị kỷ luật vì vi phạm nội quy trại. Hai người có thể để thức ăn và đồ dùng lại chúng tôi sẽ chuyển cho ông. Mẹ tôi bắt đầu khóc lóc và năn nỉ. Gã một mực cương quyết lắc đầu. Mẹ tôi càng lúc càng khóc to hơn.

Càng bị từ chối, nỗi uất ức càng lớn, bà bắt đầu nằm lăn ra sàn đất. Vừa la vừa lết, vừa khóc vừa hét. Gã công an lúng túng không biết xử lý cách nào. Những người đến thăm nuôi và cả những cán bộ của các bàn bên cạnh đều hướng về phía chúng tôi. Tình hình căng thẳng đến tai cấp chỉ huy trại. Một sĩ quan công an bước vào. Hai người thăm thì nhỏ to gì đó. Cuối cùng viên sĩ quan đến gặp chúng tôi, dịu dàng.

Thật ra chúng tôi rất muốn giúp bà nhưng quả thật hiện nay ông nhà đang bị kỷ luật bị giam ở ngoài trại cách đây rất xa. Thôi bà về đi. Tuần sau bà quay lại. Tôi sẽ cho bà gặp ưu tiên với thời gian gấp đôi bình thường. Còn bây giờ bà cứ để thức ăn và đồ dùng chúng tôi hứa sẽ đưa tận tay ông nhà, không thiếu một thứ gì.

Năn nỉ ỉ ôi cách mấy cùng không lay chuyển tên cán bộ quản giáo, tôi nghĩ chắc là hết cách. Chắc phải ở lại Hà Nội thêm một tuần. Nhìn khuôn mặt có vẻ hiền lành của viên sĩ quan công an, tôi nghĩ gã có vẻ thiệt tình. Tôi nói nhỏ với mẹ, mình về thôi, ba bị kỷ luật. có xin cũng không được. Chịu khó về Hà Nội ngủ lây lất. Tuần sau lên lại hy vọng họ giữ lời hứa cho gặp được ba lâu hơn.

Trong khi quay lại bàn tiếp tân để làm thủ tục đưa thức ăn và đồ dùng cho ba, bỗng dung tôi thấy một ánh mắt hơi khác lạ của một tù nhân làm nhiệm vụ đem nước chè xanh cho những người đến thăm nuôi. Để ấm nước xuống bàn, người này đi chậm chậm về phía chòi vệ sinh sau khi ngoái lại nhìn tôi, đôi mắt nhấp nháy kỳ lạ. Tôi xin phép gã cán bộ công an đi vệ sinh.

Bước vội vào phía trong vừa kịp thấy dáng khòm khòm của người tù nhân bước ra. Tôi bước vào, nhìn quanh cái chòi tiêu, tiêu được xây tạm bợ bằng lá tranh với cánh cửa tre nửa kín nửa hở. Tôi ngồi xuống và nhìn quanh vách tre lá. Tôi có linh cảm hình như người tù nhân muốn cho tôi biết một điều gì đó. Tôi cố nhìn thật kỹ. Quả đúng như linh cảm, trên góc đòn tre phía trái của cầu tiêu, tôi thấy một mảnh giấy nhỏ, trên đó viết nguệch ngoạc một dòng chữ: “Ông Diễm bệnh nặng.”

Hoảng hốt tôi vội chạy ngược vào phòng tiếp tân. Dẫn cơn xúc động tôi kéo mẹ ra góc phòng báo tin. Mẹ bình tĩnh và khôn ngoan hơn tôi tưởng rất nhiều. Bà quay trở lại bàn tiếp tân và nói: Xin cán bộ cho tôi ở lại đây đợi chồng tôi về chứ bây giờ vừa đi vừa về Hà Nội cũng mất hai ngày. Gã cán bộ nói láo tron tru: Ông bị biệt giam ở nơi rất xa, phải tuần sau chúng tôi mới đưa ông nhà ra gặp bà được.

Đến lúc này nỗi uất ức trong lòng mẹ tôi bùng nổ, bà khóc và la hét to hơn: “Mấy ông nói láo, tôi biết chồng tôi đau nặng, đồ sát nhân, sao không cho chúng tôi gặp. Các ông có còn là con người không?”

Đến lúc này thì mẹ tôi không còn biết sợ là gì nữa, Tất cả những oán hận chất chứa trong lòng bao lâu này được dịp thoát ra, không ai có thể ngăn được. Cả phòng khách của K2 bắt đầu nhốn nháo, ồn ào. Nhiều người bu quanh mẹ tôi lúc này đang nằm lăn lộn dưới sàn đất cứng ngắt. Gã cán bộ chạy vào trong và đi ra cùng với viên sĩ quan lúc nãy. Gã dịu giọng nói với chúng tôi: Xin bà bình tĩnh Mời bà và anh vào trong, chúng tôi sẽ giải quyết. Nói xong gã ra lệnh cho hai tay công an dìu mẹ tôi vào căn phòng phía trong. Có lẽ không muốn những người thăm nuôi khác biết chuyện.

Căn phòng sạch sẽ hơn phòng bên ngoài nhiều. Viên sĩ quan công an nói: Bây giờ tôi xin nói thật về tình trạng của ông nhà. Thật ra ông đang bệnh và chúng tôi đang tích cực chữa chạy cho ông. Nay bà đã biết, tôi sẽ thu xếp cho bà vào gặp ông. Ông nhà đang nằm ở bệnh xá, tôi sẽ cho người dẫn ông bà đi. Xin ông bà đợi một lát. Nói xong gã bước ra, nói nhỏ gì đó với công an trực.

Gã công an bước đi thật nhanh. Khoảng 40 hay 50 phút gì đó gã trở về, bước đi gấp gáp, hấp tấp. Lại thì thầm to nhỏ với viên chỉ huy. Tôi linh cảm có chuyện không hay. Lần này viên sĩ quan trầm giọng: Thưa bà, chúng tôi vừa mới nhận được tin, mặc dù chúng tôi đã tận tình chữa trị, nhưng vì sức yếu, ông nhà vừa mất cách đây 5 phút. Chúng tôi xin chia buồn với bà. Chúng tôi sẽ đưa bà đi gặp ông lần cuối cùng.

Nghe tin dữ, mẹ tôi như điên cuồng. Bà nằm lăn ra đất. Vừa khóc vừa la. Không từ nào mà bà không đem ra. Không nhân vật nào bà không réo tên chửi. Vừa chửi vừa

khóc, khóc đến khan cả giọng. Mồ hôi quyện với đất đỏ dính đầy áo quần, mặt mũi. Hết khóc rồi bắt đầu cười ngây dại. Tôi ôm mẹ không nói được nên lời. Nỗi đau quá lớn làm thần kinh tôi như tê liệt. Ôm mẹ với trái tim nhói đau như kim châm và mẹ ngất đi.

Khoảng 15 phút sau, chúng tôi được dẫn đi gặp ba. Nơi ba nằm là một căn nhà nhỏ đơn sơ gọi là bệnh xá nằm sâu trong K2 cách nhà khách khoảng 30 phút đi bộ. Ba nằm trên một giường tre, thân hình gầy guộc, khuôn mặt ồm nồm như bộ xương khô. Hàm râu lởm chởm có lẽ được cắt ngắn một cách vội vàng không dài thòn như lần đầu tôi gặp.

Hình như đã hết nước mắt, mẹ không khóc yên lặng ngồi bệt xuống đất với tay ôm lấy ba. Tôi ngồi xuống phía bên kia. Hai mẹ con ôm choàng lấy ba. Vẫn còn hơi ấm của một cơ thể vừa mới qua đời. Mẹ vuốt mắt ba. Mắt trùng trùng nhìn ba. Hình như tôi thấy trong mắt mẹ màu đỏ của máu. Sẽ không bao giờ tôi quên được cái hình ảnh của ba và mẹ tôi trong bệnh xá trại K2 Tân Lập hôm đó. Mẹ không khóc nhưng lại ngất thêm một lần nữa khi tôi định kéo mẹ đứng lên.

Sau này qua một người bạn tù của ba, lúc mẹ con tôi đến thăm trại, đang hấp hối nhưng ba tôi biết. Lúc đó ba đã rất yếu. Ba nói ba sẽ cố gắng sống để gặp mẹ một lần và ba cố gắng húp được vài muỗng cháo trắng. Những muỗng cháo trắng cuối cùng trước khi ra đi mãi mãi. Giá mà tay cán bộ có một chút tình người thì có lẽ mẹ cũng được gặp ba một lần sau chót. Chỉ cần một lần mà thôi, của một cuộc tình ba mươi mấy năm. Tôi biết ba đã không đành lòng ra đi. Đành lòng sao được hả ba, khi vượt hàng ngàn cây số từ nam ra bắc, chỉ còn cách một bước chân thôi mà mẹ không thể nói với ba những lời yêu thương sau chót, để được nghe một lời trần trối sau cùng. Tức tưởi và uất hận lắm ba. Mà thôi ba ơi. Cứ yên lòng ra đi rồi có ngày mẹ, ba và chúng con sẽ lại gặp nhau một nơi nào đó, trên thiên đàng. Chúng ta sẽ lại có những ngày tháng hạnh phúc bên nhau như thuở nào.

Để xoa dịu mẹ con chúng tôi, lần đầu tiên K2 có tổ chức một đám ma tù nhân tương đối đàng hoàng. Từ trước, đã có rất nhiều tù nhân chết ở đây. Toàn bộ được bó vào các manh chiếu mây tre rách rưới và được chôn vùi sơ sài trong các mảnh đất trống bên trong trại. Ba có lẽ là người đầu tiên được ưu tiên có hòm làm bằng gỗ ván thông dù rất mỏng dính. Chôn theo với ba là mấy bộ đồ rách bươm. Cũng có 4 người tù khiêng quan tài. Phía trước và phía sau có 4 công an đi cùng. Cũng có ly hương là cái chén ăn cơm cũ kỹ. Tôi cầm bài vị là một bức ảnh căn cước nhỏ xíu của ba còn sót lại trong trại. Mẹ đi sau quan tài. Đoàn đưa tang gồm 10 người lặng lẽ đi về phía một đồi trọc xa xa, phía ngoài hàng rào trại K2. Trên đường đi, tôi để ý thấy có những gò đất với rất nhiều ngôi mộ vô danh.

Nơi chôn ba là một ngọn đồi, chỉ có một cây đa thật to. Những người tù đào vội một lớp đất không sâu lắm, hòm được đặt xuống và lấp lại. Thế là xong. Ba tôi, một sĩ quan cảnh sát miền nam thua cuộc, cuối đời nằm ở đây, một vùng đất gần tận cùng biên giới Việt Hoa. Một mình, cô đơn, lạnh lẽo. Mẹ không còn nước mắt để khóc. Suốt buổi lễ cứ nhìn trùng trùng. Một khuôn mặt tưởng như vô hồn, nhưng tràn đầy oán hận. Một nỗi hận đến vô cùng. Tôi cắn chặt môi đến tươm máu. Thôi ba ơi, hãy yên nghỉ tạm nơi đây, con sẽ quay trở lại một ngày không xa.

Trước khi trở về, tôi cẩn thận ghi dấu vị trí ngôi mộ với một chữ thập ghép bằng hai nhánh tre và khắc tên ba trên gốc cây to trước mộ.

Hai năm sau, thương ba nằm một mình hiu quạnh, mẹ con tôi trở ra lại trại Tân Lập cùng với một người đảo mộ thuê từ Hà Nội. Không xin được giấy phép bốc mộ, nửa đêm chúng tôi đã lén lút đào chui và trải qua những giờ phút gian truân, nguy hiểm. Cuối cùng chúng tôi cũng đem ba về nằm bên cạnh ôn mộ trong mảnh đất phía sau nhà, dưới chân núi Ngự Bình Huế.

Từ khi đem được ba về nằm ấm cúng bên cạnh những người thân yêu, cuộc sống của gia đình tôi từng bước thay đổi và trở nên tốt đẹp hơn. Có quá nhiều cái tình cờ, may mắn mà dù không muốn tin, tôi cũng phải tin có sự che chở của ba, có sự sắp đặt của ơn trên. Và nhờ đó gia đình mẹ và 9 anh em chúng tôi vượt qua được những ngày tháng khó khăn, tủi nhục, đen tối để đến cuối năm 1998 toàn bộ gia đình đoàn tụ trên miền đất thật xa quê nhà nhưng tự do này.

Là những người cuối cùng trong đại gia đình qua Mỹ theo diện đoàn tụ, vợ chồng chúng tôi cùng 3 con nhỏ về sống tại thành phố nhỏ Tulsa thuộc tiểu bang Oklahoma. Vào cuối năm 1998, khi chúng tôi mới đến cư ngụ, Tulsa là một thành phố hiện hoà nhưng cũng thật buồn và trầm lắng. Người Việt không nhiều, nhưng may mắn cũng có một vài chợ Việt Nam, một vài quán ăn người Việt, không ngon lắm nhưng cũng làm vui đi nỗi nhớ nhà của những đứa con mới vừa lưu lạc.

Lúc vừa mới đến, thấy gia đình 5 người chưa có công việc làm, mấy người bạn đề nghị chúng tôi đi xin housing và chế độ trợ giúp cho người low income. Vào thời đó ở cái thành phố đất rộng người ít này, việc xin trợ cấp của chính phủ tương đối dễ dàng. Ai cũng khuyên vì với tuổi đời gần 50, một vợ và 3 con còn nhỏ, tội gì phải đi làm cho vất vả, ở nhà của chính phủ, con cái có nhà nước lo, sáng kéo nhau ra quán cafe, chiều tập trung tại một nơi nào đó cùng với bạn bè, xem đánh cờ và ngồi tám chuyện ngày xưa. Vừa nhàn, vừa có tiền tội gì phải vất vả mưu sinh. Đâu phải ai cũng có điều kiện để xin được trợ cấp như gia đình tôi đâu.

Nhưng đó không phải là con đường của tôi sẽ đi. Đứa con của một sĩ quan tù cải tạo chết ở biên giới Việt Hoa ngày nào sẽ không thể sống như thế. Thế là, sau thời gian đầu chuẩn bị cho những việc cần thiết, lấy bằng lái xe, ở tạm nhà người em gái, chúng tôi bắt đầu cho một cuộc sống mới trên một miền đất xa lạ này.

Vợ tôi xin vào làm phụ bếp trong một nhà hàng Việt Nam. Tôi và đứa con đầu nhờ có bằng TOEFL nên đăng ký đi học đại học trở lại. Ngoài giờ học, cháu đi làm thêm công việc phục vụ nhà hàng, tôi nhờ có chút tay nghề sửa máy tính và tivi, xin vào làm technician cho hãng bán máy móc điện tử COMPUSA. Hai con nhỏ đi học ở trường gần nhà.

Tiền lương không cao lắm, nhưng với vật giá không đắt đỏ và con người hiền hoà của một thành phố nơi nhà thờ nhiều hơn nhà dân này, chúng tôi đã có những bước khởi đầu hội nhập không quá đổi khó khăn. Và quan trọng là tôi được đoàn tụ với mẹ, các em, và cùng với gia đình riêng, chúng tôi đã sống không giàu có, nhưng lương thiện, đầy đủ và tự do.

Có quá nhiều điều để kể về những ngày tháng trên một miền đất không phải là nơi tôi sinh ra này, hy vọng sẽ có trong một bài viết khác, ở đây tôi chỉ muốn nói đến những mối nhân duyên mà ông trời đã sắp đặt liên quan đến câu chuyện của ba tôi, người sĩ quan tù cải tạo chết tại trại K2 Tân Lập Vĩnh Phú tháng Hai năm 1979.

Cuộc sống ở Tulsa phải nói là rất dễ chịu và an bình. Với sự tần tiện và chịu thương chịu khó, chúng tôi cũng mua trả góp được một căn nhà nhỏ, tạm đủ cho một gia đình 5 người, những ngày tháng an bình và hạnh phúc.

Nhưng rồi năm 2000, sau khi lấy lại bằng đại học, tôi xin được việc làm tại KLA-TENCOR ở San Jose, Ca. Nghe tôi định di chuyển về San Jose, bạn bè, người thân ai cũng bàn ra. Thứ nhất tôi đang sống an nhàn, mọi việc ổn định, lên San Jose, tuy lương cao hơn, nhưng nhà cửa, cuộc sống đắt đỏ, lạ lẫm, chắc chắn sẽ khó khăn vất vả hơn nhiều. Làm lại từ đầu, có trụ nổi không hay lại khăn gói trở về như một số người ở bên này.

Nhưng, với tôi, quan trọng không phải là đồng lương cao thấp, đường đi dễ dàng hay vất vả, bằng phẳng hay gập ghềnh, mà là một công việc phù hợp với cái kiến thức và cái khả năng được đào tạo của mình, trong một ngành nghề mình yêu thích. Thế là gia đình nhỏ, 5 người chúng tôi một lần nữa khăn gói đi về một thành phố xa lạ hơn, một nơi được xem như đất đỏ vào bậc nhất nước Mỹ để kiếm sống.

Cho đến bây giờ trải qua gần 20 năm, với biết bao thăng trầm, thời gian, với tôi, thời gian ở San Jose vẫn là một quãng đời đáng sống. Có nhiều điều để nhớ lại,

nhưng trong phạm vi bài viết, tôi muốn nhắc đến, chính là cái duyên, cái tình cò sắp đặt của thượng đế, của định mệnh khi chính tại miền đất này, tôi đã gặp lại hình bóng của người cha thương yêu.

Đầu năm 2001, khi tôi đang làm tại KLA-TENCOR, lúc đó nhà cửa rất là hot. Tôi tìm mãi mới thuê được căn nhà 4 phòng ngủ. Giá thuê không hề rẻ, 1800USD một tháng. Trả tiền nhà rất vất vả khó khăn, mất toi ½ số tiền lương hàng tháng. Chúng tôi quyết định tìm người cho share lại bớt một phòng. Đúng lúc có một technician mới vào làm trong dây chuyền của tôi mới được tuyển vào làm việc, cần nơi ở. Thế là thoả thuận về ở chung. Vừa tiện đi làm chung xe, vừa sẽ chia tổn phí, tiện lợi đôi bên.

Ở một thời gian, làm chung với nhau cả năm, trong một dịp tình cờ khi nhờ ông bạn share phòng cắt tóc giùm, qua cuộc nói chuyện, phát hiện ra ông bạn cùng nhà mấy lâu nay cũng là một sĩ quan từng đi “học tập cải tạo”.

- Anh đi tù ở đâu?

- Tân Lập, Vĩnh Phú

- K mấy?

- K2. Biết ông Diễm không?

- Biết quá đi chứ.

Thế đó. Quá bất ngờ hơn, khi người share phòng bấy lâu lại chính là người đã đưa cho tôi mảnh giấy báo tin ba tôi đau nặng tại phòng thăm nuôi K2 trại cải tạo Tân Lập ngày nào.

Không thể nói hết sự kỳ diệu của định mệnh, khi sau 22 năm ngày mất, một sĩ quan tù binh cải tạo gặp lại người con của một bạn tù trên một đất nước quá xa vùng đất biên giới xa xôi. Không diệu kỳ sao được, khi trong hàng triệu người Việt lưu lạc, có mặt trên hàng chục quốc gia, sống trên hơn 50 tiểu bang của Hoa Kỳ, tôi gặp lại đúng một người duy nhất đã đút cho ba tôi những muỗng cháo trắng cuối cùng trước lúc lâm chung. Người đã sống với ba trong những tháng ngày bi thảm đó. Một trong 4 người bạn tù khiêng cha tôi về miền đất lạnh

Từ xưng anh, từ đó tôi gọi là chú, chú L. Hai chú cháu có những đêm thức trắng để kể chuyện về ba tôi.

Chú là người báo cho ba tôi biết hai mẹ con chúng tôi đang đợi chờ mỗi mòn tại phòng thăm nuôi. Duy nhất, chú là người bên ba để chứng kiến những giọt nước mắt cuối cùng tức tưởi của một người đang hấp hối. Chú là người duy nhất nhìn thấy cặp mắt mong đợi mỗi mòn của ba. Dù chỉ gần nhau trong gang tấc, trước khi ra đi vẫn không thể nhìn nhau một lời sau cuối.

Cám ơn chú L. Người bạn tù của ba tôi, ân nhân không bao giờ quên được của tôi. Sau khi nghỉ hưu, chú về ở với con gái nghe đâu ở tiểu bang Minnesota xa xôi. Chưa một lần chúng tôi gặp lại nhau. Nhưng dù ở bất cứ nơi đâu, cháu cũng cầu mong chú và những người thân yêu thật nhiều may mắn và bình an.

Và tôi tin rằng ở một nơi nào đó thật xa xôi, ba vẫn luôn dõi theo và che chở cho gia đình chú cũng như cho mẹ con chúng tôi. Nếu có một kiếp sau, con vẫn sẽ là con của ba, người tù cải tạo chết ở miền đất biên giới Việt Trung, ngày 10 tháng 2 năm 1979.

Lê Xuân Mỹ

21/06/2019

Nguồn: <https://vnm.vietbao.com/a247224/ba-toi-va-trai-tu-vinh-phu>

www.vietnamvanhien.org

